

Số: 74/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 04 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ L số: 98 /2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hùng Đ - sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Trần Thu L - sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L.

- **Về con chung:** Công nhận anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L có 01 con chung tên là Nguyễn Hùng T – sinh ngày 05/5/2023 (Giới tính: Nam), con phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L đều có ý kiến chung thống nhất là: Giao con chung Nguyễn Hùng T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L mỗi tháng là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng) đồng. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 12/2024 cho đến khi con chung Nguyễn Hùng T đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hùng Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L thống nhất: Vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Hùng Đ và chị Trần Thu L thống nhất, thỏa thuận: Anh Nguyễn Hùng Đ chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nhưng anh Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006186 ngày 14/11/2024. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Trần Thu L không phải nộp tiền án phí DS – HNGĐ sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang